

PHỤ LỤC II

Gửi hồ sơ yêu cầu và nhận Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính *(Kèm theo Thông báo số 2063/STP-LLTP ngày 05/4/2016 của Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh)*

I. GỬI HỒ SƠ YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH

1. Thành phần hồ sơ

1.1. Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 03/2013/TT-LLTP);

Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2, Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 phải được chứng thực chữ ký⁽¹⁾.

- Bản sao có chứng thực⁽²⁾ Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Bản sao có chứng thực⁽³⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.

- Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính (Mẫu số 01/2014/LLTP).

1.2. Trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hoặc cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 cho con chưa thành niên

Hồ sơ gồm có:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 04/2013/TT-LLTP);

- Bản sao có chứng thực⁽⁴⁾ Chứng minh nhân dân⁽⁵⁾ hoặc hộ chiếu đang còn giá trị sử dụng của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp và chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền.

- Bản sao có chứng thực⁽⁶⁾ sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú, giấy chứng nhận tạm trú, thẻ thường trú, thẻ tạm trú của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Riêng giấy chứng nhận thường trú hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thể nộp bản chính.

- Văn bản ủy quyền làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp có công

chứng⁽⁷⁾.

Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền nhưng phải có giấy tờ chứng minh quan hệ cha, mẹ, vợ, chồng, con như: Giấy đăng ký kết hôn, giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu.

- 01 Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính (Mẫu số 01/2014/LLTP).

2. Gửi hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu

Cá nhân gửi **01 bộ hồ sơ** qua dịch vụ bưu chính tới Sở Tư pháp.

3. Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp và phí dịch vụ bưu chính

3.1. Mức lệ phí:

- Lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp: 200.000 đồng/lần/người.

- Lệ phí cấp Phiếu LLTP đối với học sinh, sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ: 100.000 đồng/lần/người ⁽⁸⁾.

- Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP là người thuộc hộ nghèo hoặc người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật thì được miễn lệ phí cấp Phiếu LLTP ⁽⁹⁾.

- Trường hợp yêu cầu cấp trên 02 Phiếu lý lịch tư pháp trong một lần yêu cầu thì kể từ Phiếu thứ 3 trở đi phải nộp thêm 3.000 đồng/Phiếu.

- Phí dịch vụ bưu chính nhận Phiếu lý lịch tư pháp: Theo thông báo giá cước của Sở Tư pháp nơi yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

3.2. Cách thức nộp:

Cá nhân có thể chọn 1 trong 3 cách thức sau để nộp lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp và phí dịch vụ bưu chính:

(1) Chuyển tiền vào tài khoản của Sở Tư pháp. Trường hợp nộp bằng ngoại tệ thì quy đổi thành tiền Việt Nam theo tỉ giá thị trường ngoại tệ liên ngân hàng tại thời điểm nộp.

(2) Nộp tiền trực tiếp tại Sở Tư pháp (chỉ áp dụng cho đồng tiền Việt Nam).

(3) Chuyển tiền qua dịch vụ bưu chính khi gửi hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp kèm theo biên lai chuyển tiền phí, lệ phí đến Sở Tư pháp (chỉ áp dụng cho đồng tiền Việt Nam).

4. Thời điểm thụ lý hồ sơ, nhận Phiếu hẹn trả kết quả và thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

4.1. Thời điểm thụ lý hồ sơ

Thời điểm thụ lý hồ sơ được xác định kể từ ngày Sở Tư pháp nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và nhận được tiền lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp hoặc nhận được biên lai chuyển tiền qua dịch vụ bưu chính kèm theo hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu.

4.2. Nhận Phiếu hẹn trả kết quả

Phiếu hẹn trả kết quả sẽ được gửi vào địa chỉ email của người yêu cầu cấp Phiếu tại thời điểm hoàn thành việc thụ lý hồ sơ⁽¹⁰⁾.

4.3. Thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp

- Không quá 10 ngày làm việc kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ;
- Không quá 15 ngày đối với các trường hợp: (1) Người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài; (2) Người nước ngoài; (3) Trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích.

II. NHẬN KẾT QUẢ CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH

1. Địa chỉ nhận Phiếu lý lịch tư pháp

Phiếu lý lịch tư pháp được chuyển đến địa chỉ được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính. Cá nhân có thể yêu cầu Sở Tư pháp cho thay đổi cách thức nhận Phiếu lý lịch tư pháp từ việc nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính sang nhận trực tiếp, nhưng không được hoàn lại phí dịch vụ bưu chính đã nộp.

2. Đối tượng nhận Phiếu lý lịch tư pháp

- Đối với Phiếu lý lịch tư pháp số 1:
 - + Người có họ và tên được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả Phiếu lý lịch tư pháp.
 - + Trường hợp cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp có thể nhận Phiếu nhưng phải được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp.
- Đối với Phiếu lý lịch tư pháp số 2: Chỉ người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 mới được nhận Phiếu lý lịch tư pháp và được ghi trong Phiếu đăng ký nhận kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

3. Người nhận Phiếu phải xuất trình Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu./.

Lưu ý:

(1)(2)(3)(4)(6) Chứng thực tại tổ chức hành nghề công chứng hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chứng thực tại Phòng Tư pháp cấp huyện của Việt Nam hoặc chứng thực tại cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài.

(5) Trường hợp người dưới 14 tuổi có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh quan hệ như Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, ...;

(7) Công chứng theo quy định của tại tổ chức hành nghề công chứng hợp pháp của Việt Nam ở trong nước hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài.

Trường hợp ủy quyền theo quy định của pháp luật nước nơi người nước ngoài là công dân hoặc thường trú thì văn bản ủy quyền phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra Tiếng Việt. Trừ trường hợp được miễn chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài liên quan là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

(8) (9) Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP thuộc đối tượng được miễn, giảm lệ phí cấp Phiếu LLTP theo quy định của pháp luật thì phải có giấy tờ chứng minh như Thẻ sinh viên, Giấy chứng nhận hộ nghèo, ...

(10) Trường hợp cá nhân có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp không sử dụng thư điện tử (email), Sở Tư pháp sẽ căn cứ vào điều kiện, tình hình thực tế tại Sở lựa chọn cách thức phù hợp để thông báo việc thụ lý hồ sơ và hẹn trả Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân (qua điện thoại, tin nhắn, ...)